



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Grammar 1 - 1105007

Mã lớp học phần: 110500701

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Thái Yên Hà

Ngày thi: 11/04/2018

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: PM 4

Giám thị 1: Ng Thị Thanh Bình Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: Nguyễn Văn Thanh Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710130027	Hồng Quốc Bảo	26/03/1998	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
2	1710130008	Huỳnh Ngọc Diệp	20/06/1999	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
3	1710130009	Lê Thị Thúy Duy	30/10/1998	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
4	1710130025	Quách Minh Đường	24/12/1999	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
5	1710130023	Nguyễn Văn Giàu	17/11/1998	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
6	1710130014	Huỳnh Mỹ Hạnh	05/10/1999	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
7	1710130020	Nguyễn Như Huỳnh	05/12/1998	<u>[Signature]</u>				C19TA	KĐDK, Nợ LP
8	1710130004	Trần Bảo Ngọc	24/09/1999	<u>[Signature]</u>				C19TA	KĐDK, Nợ LP
9	1710130021	Trương Thị Thúy Ngọc	11/11/1999	<u>[Signature]</u>				C19TA	KĐDK, Nợ LP
10	1710130011	Trịnh Như Trung	14/04/1999	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
11	1710130018	Trương Công Vinh	29/04/1999	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP
12	1710130024	Đỗ Khánh Vy	25/08/1999	/				C19TA	KĐDK, Nợ LP

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____ Số bài thi/Số tờ: _____ / _____

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày.....tháng.....năm.....

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm.....

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Thái Yên Hà

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁN CÔNG CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ: HKI (2017 - 2018)

Môn học: Grammar 1

Mã bài thi: XI00NZ

Thời gian thi: 11/04/2018 09:30:00

Thời gian kết thúc: 11/04/2018 10:45:00

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710130020	Nguyễn Như Huỳnh	05/12/1998		3.95		C19TA	
2	1710130021	Trương Thị Thúy Ngọc	11/11/1999		3.95		C19TA	

Số sinh viên dự thi: 2

Số sinh viên đạt: 0

Ngày ____ tháng ____ năm 2018

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày ____ tháng ____ năm 2018

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

(ký & ghi rõ họ tên)

